

Bù Đăng, ngày 12 tháng 11 năm 2020

Số: 03/BC-TA

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng

Năm 2020, được sự quan tâm lãnh đạo của Cấp ủy, chính quyền địa phương và của Ngành cấp trên là thuận lợi lớn cho đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện kế hoạch công tác năm 2020 của Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện Bù Đăng, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Bù Đăng báo cáo công tác công tác của ngành năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 trước kỳ họp thứ Mười ba của HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau:

I. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ công tác năm 2020 (số liệu báo cáo từ ngày 01/10/2019 đến ngày 30/9/2020, theo kế hoạch công tác năm của Ngành)

Trong năm 2020, đã thụ lý 1.140 vụ, việc các loại; đã giải quyết 1029 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 90%; còn lại 111 vụ, việc. Tạm đình chỉ 29 vụ.

So với cùng kỳ năm 2019 (giải quyết 914/1163 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 23 vụ, việc và số án giải quyết tăng 112 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 2%.

Cụ thể từng loại án, việc như sau:

1. Công tác giải quyết án Hình sự và Thi hành án hình sự

1.1. Công tác giải quyết án Hình sự: Tòa án đã thụ lý 133 vụ – 332 bị cáo; đã giải quyết 132 vụ – 331 bị cáo; đạt tỷ lệ giải quyết 99,2%. Trong đó xét xử 127 vụ – 321 bị cáo; trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung 04 vụ – 09 bị cáo; đình chỉ 01 vụ – 01 bị cáo. Còn lại 01 vụ – 01 bị cáo đang trong quá trình giải quyết.

So với cùng kỳ năm 2019 (giải quyết 117 vụ – 217 bị cáo/140 vụ – 274 bị cáo đã thụ lý), số án thụ lý giảm 07 vụ – tăng 58 bị cáo, giải quyết tăng 15 vụ – 114 bị cáo; tỷ lệ giải quyết tăng 15%.

Công tác giải quyết xét xử các vụ án hình sự trong năm 2020 bảo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan, sai người không có tội. TAND huyện Bù Đăng đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành Tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, nên hầu hết các vụ án đều được đưa ra xét xử kịp thời theo quy định của pháp luật.

Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo đều đảm bảo nghiêm minh, đúng quy định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của người phạm tội, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng. Việc áp dụng hình phạt khác, không phải là hình phạt tù đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.



Nhìn chung, tình hình tội phạm trong năm 2020 vẫn diễn biến phức tạp, chủ yếu phạm vào các tội: Trộm cắp tài sản (Điều 173); Cố ý gây thương tích (Điều 134); Tàng trữ trái phép chất ma túy (Điều 249); Mua bán trái phép chất ma túy (Điều 251); Đánh bạc (Điều 321); Tổ chức đánh bạc (Điều 322); Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ (Điều 260) của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1.2. Công tác Thi hành án Hình sự: TAND huyện Bù Đăng đã ban hành 245 Quyết định thi hành án các loại, đạt tỷ lệ giải quyết 100%. Trong đó: Thi hành án phạt tù giam 134 bị án; thi hành án phạt tù treo 59 bị án; ủy thác thi hành án giam 12 bị án; ủy thác phạt tù treo 06 bị án; nhận ủy thác giam 09 bị án; nhận ủy thác treo 13 bị án; phạt cải tạo không giam giữ 10 bị án; nhận ủy thác cải tạo giam giữ 01 bị án và ủy thác cải tạo không giam giữ 01 bị án.

Công tác thi hành án hình sự nói chung, được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Việc ra các Quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời theo quy định pháp luật. Tòa án đã thường xuyên chủ động phối hợp với Viện kiểm sát và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện, rà soát danh sách những người đã có Quyết định thi hành án phạt tù, hiện còn tại ngoại chưa bị bắt thi hành án để đôn đốc bắt bị án đi thi hành án, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục những người thi hành án treo, cải tạo không giam giữ.

2. Công tác giải quyết án Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Kinh doanh thương mại, Lao động, Hành chính:

TAND huyện Bù Đăng đã thụ lý 1007 vụ, việc các loại; đã giải quyết 897 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 89%. Còn lại 110 vụ, việc đang trong quá trình giải quyết. Tạm đình chỉ 28 vụ;

Số với cùng kỳ năm 2019 (giải quyết 797/897, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 16 vụ, việc và số án giải quyết tăng 100 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 11%.

Hòa giải trong giải quyết các loại án: 638 vụ hòa giải thành và thuận tình ly hôn trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, chiếm tỷ lệ 62%.

Cụ thể như sau:

2.1. Án Dân sự: Tòa án đã thụ lý 403 vụ, việc; đã giải quyết 311 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 77%. Trong đó: Xét xử 108 vụ; hòa giải thành 92 vụ; đình chỉ giải quyết 100 vụ; chuyển hồ sơ 02 vụ; quyết định giải quyết việc dân sự 09 việc. Còn lại 92 vụ, việc đang trong quá trình giải quyết. Tạm đình chỉ 28 vụ.

So với cùng kỳ năm 2019 (giải quyết 257/410 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 07 vụ, việc và số án giải quyết tăng 54 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết tăng 14%.

Hòa giải thành và hòa giải rút đơn đình chỉ: 192 vụ, việc; đạt tỷ lệ 62%.

Công tác giải quyết án dân sự được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, về nội dung bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Phần lớn các vụ án là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản, Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và các tranh chấp khác liên quan đến đất đai, tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng...

2.2. Án Hôn nhân và gia đình: Tòa án đã thụ lý 592 vụ, đã giải quyết 575 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 97%. Trong đó: Xét xử 119 vụ; hòa giải thuận tình ly hôn 292

vụ; đình chỉ giải quyết 147 vụ; chuyển hồ sơ 17 vụ; còn lại 17 vụ đang trong quá trình giải quyết. Tạm đình chỉ 01 vụ.

So với cùng kỳ năm 2019 (giải quyết 536/609 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 17 vụ, việc và số án giải quyết tăng 39 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 9%.

Nguyên nhân xin ly hôn chủ yếu do mâu thuẫn gia đình, rượu chè, cờ bạc, đánh đập.

Hòa giải thuận tình ly hôn và hòa giải rút đơn đình chỉ: 439 vụ; đạt tỷ lệ 76%.

2.3. Án Kinh doanh thương mại: Tòa án đã thụ lý 12 vụ, đã giải quyết 11 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 92%. Trong đó: Xét xử 04 vụ; đình chỉ giải quyết 01 vụ; hòa giải thành 06 vụ.

So với cùng kỳ năm 2019 (giải quyết 04/04 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 08 vụ, việc và số án giải quyết tăng 07 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 8%.

Các vụ án phát sinh từ tranh chấp hợp đồng mua bán, hợp đồng tín dụng... Hòa giải thành và hòa giải rút đơn; đình chỉ: 07 vụ; đạt tỷ lệ 64%.

2.4. Án Lao động: Trong năm 2020, không thụ lý giải quyết vụ án vụ nào.

2.5. Án Hành chính: Trong năm 2020, không thụ lý giải quyết vụ án vụ nào.

3. Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: TAND huyện Bù Đăng đã ra quyết định giải quyết 59/59 việc; trong đó: 55/59 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 03/59 trường hợp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, 01/59 trường hợp đưa vào trường giáo dưỡng. Tỷ lệ ra quyết định giải quyết đạt 100%.

4. Công tác văn phòng, tiếp dân:

Đơn vị phân công 02 đồng chí hợp đồng 68 làm công tác văn phòng tiếp nhận đơn, tham mưu phân công xử lý đơn theo sự chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị. Công tác báo cáo, thống kê kịp thời đảm bảo đúng thời hạn được giao. Việc thực hiện các phần mềm quản lý công chức, viên chức, phần mềm thống kê các loại án cơ bản đều được cập nhật đúng thời hạn. Trong năm 2020, Tòa án đã tiếp nhận 1381 đơn các loại. Tòa án đã thụ lý giải quyết 1007 đơn, còn lại 374 đơn đã phân công cho các Thẩm phán xem xét, giải quyết theo quy định.

5. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

Trong năm 2020, Tòa án đã nhận 24 đơn khiếu nại, không có đơn tố cáo. Các đơn thư được tiếp nhận, phân loại và tập trung xử lý trong thời hạn luật định. Trong đó đơn thuộc thẩm quyền 23 đơn đã giải quyết đúng pháp luật và trong hạn luật định; 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, Tòa án đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án đã có quyết định trả lời khiếu nại 24 đơn, kết quả bác đơn do khiếu nại không có căn cứ. Hiện không còn đơn tồn đọng.

Hầu hết số đơn khiếu nại chủ yếu trong hoạt động tư pháp như khiếu nại về việc áp dụng Biện pháp khẩn cấp tạm thời, thời hạn giải quyết.

6. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Tổng số Hội thẩm nhân dân trong nhiệm kỳ có 20 vị thực hiện công tác xét xử tại Tòa án. Hội thẩm nhân dân tham gia nhiều nhất là 266 vụ (ông Nguyễn Mạnh Dũng), ít nhất là 01 vụ (ông Nguyễn Ngọc Thắng), có 07 Hội thẩm nhân dân không tham gia xét xử vụ án nào. Phần lớn các vị Hội thẩm đều hiểu biết pháp luật, đã dành thời gian nghiên cứu hồ sơ, nghiên cứu các tài liệu chứng cứ khi tham gia

xét hỏi, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác xét xử. Tại phiên tòa đặt nhiều câu hỏi với những người tham gia tố tụng, để làm rõ nội dung vụ án. Trong nghị án phát biểu sôi nổi, đánh giá chứng cứ toàn diện, khách quan góp phần nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử của Tòa án.

II. Đánh giá, nhận xét kết quả công tác năm 2020:

1. Ưu điểm:

- Công tác xét xử của Tòa án trong năm 2020 đạt được kết quả nhất định. Về số lượng giải quyết 1.029/1140 vụ; tỷ lệ giải quyết đạt 90%. Về chất lượng, số lượng án bị hủy, sửa do chủ quan của Thẩm phán hạn chế thấp nhất trong giới hạn tỉ lệ ngành cấp trên quy định dưới 1,5%/tổng số án giải quyết, đạt hiệu quả chất lượng cao trong công việc, góp phần làm ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

- Đạt được thành tích trong công tác chuyên môn như trên là do có sự đoàn kết, nỗ lực, thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao trong Ban lãnh đạo và toàn thể công chức và người lao động trong đơn vị. Có sự phân công, phân nhiệm công việc cụ thể, rõ ràng, phù hợp với năng lực, sở trường công tác của từng công chức. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đội ngũ Thẩm phán, Thư ký trẻ có năng lực và nhiệt tình công tác. Ngành cấp trên cũng như Cấp ủy địa phương kịp thời chỉ đạo. Các cơ quan hữu quan và chính quyền địa phương phối hợp, hỗ trợ trên nhiều lĩnh vực.

2. Những hạn chế và nguyên nhân:

Vẫn còn để án tồn đọng do phải tạm đình chỉ 29 vụ và do một số những nguyên nhân sau:

- Địa giới hành chính của huyện Bù Đăng rộng, địa hình phức tạp rất khó khăn trong việc đi công tác, tốn nhiều thời gian, công sức để thực hiện nhiệm vụ. Số lượng án phức tạp ngày càng nhiều, có nhiều quan hệ pháp luật đặt ra để giải quyết trong cùng một vụ án, vụ án có nhiều đương sự, mức độ tranh chấp gay gắt, đương sự có thái độ không hợp tác làm việc, đặc biệt là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được thực tế nhiệm vụ đặt ra, đặc biệt trong hội trường xét xử còn thiếu những trang thiết bị cần thiết để phục vụ tốt trong quá trình xét xử, phòng làm việc thiếu.

- Số lượng Thẩm phán còn thiếu, so với chỉ tiêu biên chế được giao, áp lực công tác chuyên môn của Thẩm phán và Thư ký là rất lớn.

- Các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện chưa cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Cụ thể, theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) quy định “..Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu, trường hợp không cung cấp được thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do...”. Tuy nhiên, việc thực hiện còn chậm, không đúng về thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Với chính quyền địa phương các xã, thị trấn: Một số địa phương chưa cùng với Tòa án để thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định, cụ thể:

Trong việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng được quy định tại Điều 171 BLTTDS quy định các văn bản tố tụng gồm: “ Thông báo, giấy báo, giấy triệu tập, giấy mời trong tố tụng dân sự; bản án, quyết định của Tòa án...”. Điều 172

BLTTDS quy định: “ Người thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng... Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người tham gia tố tụng dân sự cư trú... ”. Tuy nhiên, một số xã không thực hiện, thực hiện chậm trễ; cho rằng đây là công việc của Thư ký Tòa án, không có trách nhiệm thực hiện. Tại Điều 175 của BLTTDS quy định “Trưởng hợp người được cấp, thông báo vắng mặt thì người thực hiện việc cấp, tổng đạt thông báo lập biên bản và giao cho ...tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, làng, ấp....giao lại tận tay cho người được cấp, tổng đạt, thông báo...” Tuy nhiên, vẫn còn nhiều xã (thị trấn), ban quản lý thôn (trưởng, phó khu, thôn, ấp..) cho rằng không có trách nhiệm thực hiện cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự có nơi cư trú tại địa phương mình quản lý.

-Do sự chậm trễ từ cơ quan giám định tư pháp về việc xác định mất năng lực hành vi, hạn chế năng lực hành vi; chữ ký, chữ viết, dấu vân tay, giọng nói....; Việc ủy thác thu thập tài liệu chứng cứ từ các Tòa án khác còn chậm nên dẫn đến tình trạng án quá hạn, án tồn đọng.

-Ngoài ra, do ảnh hưởng chung của tình hình dịch bệnh Covid 19 từ những tháng đầu năm 2020 nên đã làm ảnh hưởng lớn đến thời gian, tiến độ giải quyết các vụ án.

III. Một số kiến nghị:

Thứ nhất, đề nghị UBND huyện Bù Đăng, các cơ quan, ban ngành, chính quyền địa phương các xã, thị trấn, ban quản lý thôn, ấp quan tâm tăng cường hơn nữa công tác phối hợp với TAND huyện Bù Đăng trong việc giải quyết các tranh chấp về dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại theo đúng quy định của pháp luật. Về việc tổng đạt các văn bản tố tụng, cung cấp, xác nhận các tài liệu liên quan đến quá trình thu thập chứng cứ của Tòa án; tham gia xem xét thẩm định, định giá tài sản có tranh chấp, phúc đáp các văn bản của Tòa án khi có yêu cầu, kịp thời và đúng thời hạn quy định. Để Tòa án có đủ điều kiện giải quyết các vụ án đúng hạn luật định, tránh tình trạng khiếu nại, tố cáo, dẫn đến sự mâu thuẫn giữa các đương sự ngày càng gay gắt hơn, dẫn đến cãi vã, xô xát làm mất trật tự tại địa phương.

Thứ hai, đề nghị HĐND và UBND huyện Bù Đăng hỗ trợ thêm kinh phí để Tòa án cấp huyện có điều kiện trang bị về cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ tốt công tác xét xử, tổ chức tập huấn nghiệp vụ và hỗ trợ kinh phí đối với các vụ việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính (BPXLHC) tại Tòa án.

Thứ ba, đề nghị chính quyền địa phương các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đang chấp hành hình phạt tại địa phương. Các trường hợp được hoãn thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, kịp thời báo cáo bằng văn bản cho Tòa án về các trường hợp đã hết lý do được hoãn thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án để Tòa án kịp thời ra Quyết định buộc đối tượng phải thi hành biện pháp xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2021:

Tập trung giải quyết tất cả các vụ án kéo dài, đặc biệt là các vụ án phức tạp, phân đấu giải quyết án hình sự đạt tỷ lệ trên 90%; bảo đảm 100% bị cáo bị kết án phạt tù được đưa thi hành án; ra các loại quyết định khác trong công tác thi hành án hình sự phải đảm bảo đúng pháp luật; giải quyết trên 80% các tranh chấp kinh

doanh thương mại; tranh chấp lao động, các vụ việc dân sự, vụ việc Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền; phấn đấu giải quyết các vụ án trong thời hạn luật định.

Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức TAND, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Phụng công, thủ pháp” gắn với thường xuyên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân”.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của người cán bộ Tòa án, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, trung thực, gắn bó máu thịt với Nhân dân, đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị.

Tập trung chỉ đạo công tác giải quyết, xét xử các loại án, quyết tâm phấn đấu vượt các chỉ tiêu đề ra, hạn chế thấp nhất án quá hạn luật định; phấn đấu tỷ lệ án huỷ, sửa do chủ quan dưới 1,5%, tăng cường tranh tụng, nâng cao tiến độ và chất lượng xét xử các loại án; chú trọng công tác hòa giải trong quá trình giải quyết các vụ việc dân sự; kinh doanh thương mại, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; làm tốt việc phát hành bản án và công tác thi hành án hình sự.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW, Kết luận số 92 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2021; thực hiện các bộ luật, luật mới, bộ luật có sửa đổi, bổ sung; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính tư pháp và ứng dụng công nghệ thông tin tại TAND.

- Công tác phối hợp thi hành án hình sự, miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước đạt tỷ lệ 100%.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của Tòa án nhân dân Tối cao về công bố Bản án, chấp hành nghiêm túc quy định mỗi Thẩm phán tổ chức xét xử một phiên tòa rút kinh nghiệm/năm.

- Phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan tiến hành tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án Hình sự, đặc biệt là các vụ án được dư luận quan tâm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan hữu quan trong quá trình thu thập chứng cứ, giải quyết các vụ, việc Dân sự, Hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính...

- Chú trọng công tác tiếp dân để tiếp nhận; hướng dẫn giải quyết đơn khởi kiện, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021 mà Ngành đã đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm công tác năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của TAND huyện Bù Đăng.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND&UBND huyện Bù Đăng;
- Các Đại biểu HĐND huyện Bù Đăng;
- Lưu.

CHÁNH ÁN



NGUYỄN KHẮC THANH